

# Giáo dục giá trị văn hóa cho học sinh lớp 8 thông qua môn Giáo dục công dân

Nguyễn Thị Thu

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam  
52 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam  
Email: nguyenthu.hnue@gmail.com

**TÓM TẮT:** Bài viết nghiên cứu về vấn đề giáo dục giá trị văn hóa cho học sinh lớp 8 thông qua môn Giáo dục công dân. Một số giá trị văn hóa được dạy trong Chương trình Giáo dục công dân lớp 8 như: Yêu nước, Kỷ luật, Tự tin, Trách nhiệm, Hợp tác, Trung thực, Sáng tạo. Từ đó, chỉ ra sự cần thiết phải giáo dục giá trị văn hóa cho học sinh lớp 8 và một số lưu ý đối với giáo viên khi giáo dục giá trị văn hóa trong dạy học môn Giáo dục công dân lớp 8.

**TỪ KHÓA:** Giá trị văn hóa; giáo dục giá trị văn hóa; Giáo dục công dân; Giáo dục công dân lớp 8.

→ Nhận bài 24/9/2020 → Nhận bài đã chỉnh sửa 18/10/2020 → Duyệt đăng 25/12/2020.

## 1. Đặt vấn đề

Giáo dục (GD) không chỉ dừng lại ở việc hướng dẫn học sinh (HS) biết vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề mà còn khơi gợi, bồi dưỡng những giá trị tốt đẹp vốn sẵn có ở mỗi con người. Chính vì thế, việc GD giá trị văn hóa cho HS phổ thông đã trở thành một trong những nội dung có ý nghĩa quan trọng trong quá trình đổi mới GD ở nước ta. Tại Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI đã thông qua Nghị quyết số 29 về Đổi mới căn bản, toàn diện nền GD Việt Nam, Đảng ta đã nhấn mạnh: “*Chủ trọng GD nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân. Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Tăng cường GD thể chất, kiến thức quốc phòng, an ninh và hướng nghiệp. Dạy ngoại ngữ và tin học theo hướng chuẩn hóa, thiết thực, bảo đảm năng lực sử dụng của người học. Quan tâm dạy tiếng nói và chữ viết của các dân tộc thiểu số, dạy tiếng Việt và truyền bá văn hóa dân tộc cho người Việt Nam ở nước ngoài.*” Đây chính là cơ sở cho việc lựa chọn những giá trị văn hóa để GD cho HS Trung học cơ sở (THCS) nói chung và HS lớp 8 nói riêng, nhằm hướng đến mục tiêu GD chung, đó là: “... *Phát triển toàn diện con người Việt Nam có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế*” [1; Điều 2].

Môn GD công dân (GDCC) ở trường phổ thông có vai trò quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu GD, góp

phần hình thành nhân cách toàn diện, định hướng giá trị sống cho HS. Bài viết này tập trung bàn về vấn đề GD giá trị văn hóa cho HS lớp 8 thông qua môn GDCC.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Giá trị văn hóa

Trong văn thư quốc tế, *giá trị* là một khái niệm được định nghĩa theo nhiều cách khác nhau tùy theo cách tiếp cận. Bởi thế, để làm rõ nội hàm của khái niệm, người ta thường dùng các thuật ngữ như giá trị kinh tế, giá trị đạo đức, giá trị thẩm mỹ, giá trị xã hội... Trong Đạo đức học, quan niệm giá trị gắn liền với những khái niệm cơ bản: Cái thiện, cái ác, công bằng, bình đẳng, bác ái, lương tâm... Khái niệm giá trị thuộc phạm vi đời sống đạo đức của con người, các quan hệ xã hội và quá trình hình thành các chuẩn mực, quy tắc đạo đức xã hội. Ở góc độ Tâm lý học, giá trị được nghiên cứu nhằm mục đích tìm hiểu hành vi, hoạt động của con người và dự báo sự phát triển của nhân cách. Trong cuốn GD giá trị sống và kỹ năng sống cho HS trung học phổ thông (Tài liệu dùng cho giáo viên (GV) trung học phổ thông) quan niệm giá trị được hiểu là: “Cái đã làm cho một khách thể nào đó có ích, có ý nghĩa, đáng quý đối với chủ thể, được mọi người thừa nhận... Có thể phân chia giá trị thành: Giá trị vật chất, giá trị tinh thần, giá trị riêng, giá trị chung, giá trị xã hội” [2; tr.32]. Theo tác giả Phạm Minh Hạc, “Giá trị là tính có nghĩa tích cực, đáng quý, có ích của các đối tượng với các chủ thể” [2; tr.34].

*Văn hóa* bao gồm tất cả những sản phẩm của con người. Như vậy, văn hóa bao gồm hai khía cạnh: Khía cạnh phi vật chất của xã hội như ngôn ngữ, tư tưởng, giá trị và các khía cạnh vật chất như nhà cửa, quần áo, các phương tiện,... Cả hai khía cạnh cần thiết để làm ra sản phẩm và đó là một phần của văn hóa.

Có nhiều định nghĩa về văn hóa, mỗi định nghĩa phản

ánh một cách nhìn nhận và đánh giá khác nhau. Năm 2002, UNESCO đã đưa ra định nghĩa về văn hóa như sau: *Văn hóa* nên được đề cập đến như là một tập hợp của những đặc trưng về tâm hồn, vật chất, tri thức và xúc cảm của một xã hội hay một nhóm người trong xã hội. Nó chứa đựng, ngoài văn học và nghệ thuật, cả cách sống, phương thức chung sống, hệ thống giá trị, truyền thống và đức tin. Trong cuốn *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*, PGS.TSKH Trần Ngọc Thêm cho rằng: *Văn hóa* là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo và tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội của mình [3; tr.27]. Định nghĩa văn hóa theo những gì mà văn hóa bao hàm, chẳng hạn nhà nhân loại học người Anh Edward Burnett Tylor (1832-1917) đã định nghĩa văn hóa như sau: *Văn hóa* hay văn minh hiểu theo nghĩa rộng trong dân tộc học là một tổng thể phức hợp gồm kiến thức, đức tin, nghệ thuật, đạo đức, luật pháp, phong tục và bất cứ những khả năng, tập quán nào mà con người thu nhận được với tư cách là một thành viên của xã hội...

**Giá trị văn hóa:** Là các chuẩn mực của một nền văn hóa dùng để phân định/chỉ ra cái gì là tốt và xấu, đẹp và không đẹp, cần theo đuổi hoặc tránh xa. Các nền văn hóa khác nhau sẽ có các giá trị văn hóa khác nhau.

Giá trị văn hóa là những giá trị tinh thần và vật chất mang tính nhân sinh và tính lịch sử, được tích lũy qua thời gian, do con người sáng tạo ra. Ví dụ: Huyền thoại, phong tục, nghi lễ thờ phụng Vua Hùng với tâm thức hướng về cội nguồn, là di sản mang giá trị văn hóa tinh thần của dân tộc Việt Nam; Trống đồng Đông Sơn, đèn, đình, miếu,... là di sản văn hóa vật chất của dân tộc Việt; Trí tuệ, phẩm chất của danh nhân văn hóa là di sản mang tính biểu tượng văn hóa của người Việt Nam...

**Hệ giá trị văn hóa:** Là hệ thống các giá trị văn hóa vật chất và tinh thần của khách thể (tư tưởng hay hành vi của cá nhân/hoặc xã hội - hiện tượng xã hội, các sản phẩm vật chất,...) và hệ thống các quan hệ giữa chúng, trong bối cảnh/không gian (như: Địa phương/vùng miền/quốc gia/toàn cầu,...) và được tồn tại khoảng thời gian (thời kì/giai đoạn lịch sử cụ thể).

Hệ giá trị có tính đa cấp hệ - một hệ thống gồm các tiểu hệ thống. Chẳng hạn, hệ giá trị toàn cầu được tạo ra bởi hệ giá trị của các quốc gia. Mỗi hệ giá trị quốc gia lại bao hàm: hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị đạo đức/nhân cách; hệ giá trị cá nhân và giá trị xã hội. Mỗi hệ giá trị cá nhân gồm các nhóm/cấp giá trị và các giá trị riêng lẻ, có sự tương quan giữa các giá trị trong hệ thống. Cụ thể là, nội hàm giá trị này có điểm giao thoa, là điều kiện thúc đẩy hoặc có tương quan thuận với giá trị khác. Ví dụ: Nhân văn và Yêu nước; Trách nhiệm và Tự trọng vừa có điểm giao thoa và vừa thúc đẩy lẫn nhau.

## 2.2. Một số giá trị văn hóa được dạy học trong môn Giáo dục công dân lớp 8

- **Yêu nước:** Là tình yêu đối với quê hương, đất nước; nỗ lực, cố gắng không ngừng để xây dựng và phát triển đất nước ngày càng giàu mạnh.

Yêu nước là giá trị truyền thống nổi bật của con người Việt Nam, là “phẩm chất đứng đầu trong các giá trị truyền thống” (Trần Ngọc Thêm). Trong bối cảnh bảo vệ chủ quyền biển đảo, giá trị này càng cần được chú ý giữ gìn và phát huy.

Giá trị yêu nước được GD cho HS thông qua chủ đề “Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam” nhằm giúp HS có ý thức tìm hiểu truyền thống dân tộc; tích cực học tập, rèn luyện để phát huy truyền thống dân tộc Việt Nam.

- **Kỷ luật:** Là các quy định, quy chuẩn hay quy ước của một cộng đồng hoặc tập thể về những hành động, cách xử sự mà bất kì cá nhân nào cũng đều phải tuân theo. Nhằm đảm bảo hành vi cư xử đúng mực, tạo nên sự tương tác, mối quan hệ bền chắc giữa người với người.

Kỷ luật còn thể hiện sự rèn luyện đặc biệt của từng cá nhân về ý chí, tinh thần, khả năng kiểm soát hành vi bản thân. Giúp tạo ra sự tự giác trong việc phục vụ, hợp tác tại một cộng đồng, tập thể, hình thành tính cách cá nhân mẫu mực. Nhờ đó, có thể tạo ra một cộng đồng đoàn kết, hướng tới một mục tiêu chung dẫn đến thành công.

Giá trị kỷ luật có thể được GD cho HS qua chủ đề “Lao động cần cù, sáng tạo” nhằm giúp HS có ý thức rèn luyện bản thân tính tự giác, tích cực, chủ động tham gia lao động ở gia đình, trường, lớp và cộng đồng phù hợp lứa tuổi.

- **Tự tin:** Là tin tưởng vào bản thân, tin vào khả năng và hành động của chính mình. Cốt nghĩa cụ thể, có thể hiểu “tự” là chính bản thân mình. Còn “tin” chính là niềm tin, sự tin tưởng. Trái ngược với tự tin là rụt rè, nhút nhát, thiếu bản lĩnh.

Người tự tin thường không dễ dàng bỏ cuộc. Họ luôn tin vào bản thân, dám theo đuổi và dám đối mặt với thất bại. Còn người thiếu tự tin luôn cảm thấy lo sợ, chưa làm đã lo thất bại. Khi gặp thất bại, những người này rất dễ gục ngã, nhanh chóng từ bỏ.

Giá trị tự tin có thể được hình thành ở HS thông qua việc GV sử dụng một số các phương pháp dạy học như: Phương pháp thảo luận nhóm, HS có thể rèn luyện sự tự tin khi trình bày ý kiến cá nhân trong nhóm hoặc thay mặt nhóm trình bày trước lớp; Phương pháp đóng vai, giúp HS tự tin bày tỏ thái độ trong môi trường an toàn trước khi thực hành trong thực tiễn.

- **Trách nhiệm:** Là điều phải làm, phải gánh vác hoặc phải nhận lấy về mình; hay được hiểu là sự ràng buộc đối với lời nói, hành vi của mình, bảo đảm làm đúng đắn, nếu sai trái thì phải chịu phần hậu quả. Đây là giá trị văn hóa thể hiện mối quan hệ của con người với đồng loại và

với chính mình. Có trách nhiệm HS sẽ tích cực, chủ động trong học tập và rèn luyện bản thân.

Giá trị trách nhiệm được GD cho HS thông qua chủ đề “Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên” nhằm giúp HS biết được trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên; Có ý thức bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi; Phê phán, đấu tranh với những hành vi gây ô nhiễm môi trường và phá hoại tài nguyên thiên nhiên.

- **Hợp tác:** Là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc, lĩnh vực nào đó vì lợi ích chung. Hợp tác dựa trên cơ sở tự do bình đẳng, hai bên cùng có lợi, không hại đến lợi ích của người khác.

Giá trị hợp tác được GD cho HS thông qua các hoạt động thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi, cùng thảo luận để xử lý tình huống hoặc thực hiện một dự án nhằm đáp ứng mục tiêu của bài học.

- **Trung thực:** Là thành thực với chính mình, với mọi người, với công việc. Trung thực là luôn tuân thủ chuẩn mực đạo đức, chân thật trong từng lời nói và hành động. Đó là một trong những phẩm chất quan trọng nhất, tạo nên định hướng giá trị nhân cách chân chính.

Giá trị trung thực được GD cho HS qua chủ đề “Bảo vệ lẽ phải” nhằm giúp HS biết tôn trọng lẽ phải; Bảo vệ lẽ phải bằng lời nói và hành động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi; Khích lệ, động viên bạn bè có thái độ, hành vi bảo vệ lẽ phải; Phê phán những thái độ, hành vi không bảo vệ lẽ phải.

- **Sáng tạo:** Là hoạt động tạo ra bất cứ cái gì có đồng thời tính mới và tính lợi ích (trong phạm vi áp dụng cụ thể). Giá trị sáng tạo có thể được GD cho HS thông qua chủ đề “Lao động cần cù, sáng tạo” nhằm giúp HS có ý thức suy nghĩ để tìm ra cái mới, tìm ra cách giải quyết tối ưu, không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả lao động.

### 2.3. Sự cần thiết phải giáo dục giá trị văn hóa cho học sinh lớp 8 thông qua môn Giáo dục công dân

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, vấn đề mở rộng giao lưu văn hóa - GD với các nước, tiếp thu những yếu tố tiên bộ của các thành tựu GD nhân loại trở thành vấn đề quan trọng để phát triển nền GD nước nhà. Hội nhập tạo điều kiện cho sinh viên tiếp thu văn minh của nhân loại, học tập và ứng dụng những tiến bộ khoa học và công nghệ trên thế giới, trở nên tự tin hơn với một tầm nhìn xa hơn hướng ra thế giới. Song, hội nhập cũng làm nảy sinh nhiều tiêu cực và tệ nạn xã hội. Một bộ phận HS đang bị ảnh hưởng bởi lối sống ngoại lai, buông thả, quay lưng với những giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc. Cuộc sống dư giả về vật chất khiến một bộ phận của giới trẻ chấp nhận lối sống hưởng thụ, ích kỉ, đặt cái riêng trên cái chung, đặt lợi ích cá

nhân trước lợi ích tập thể, chối bỏ trách nhiệm với cộng đồng, sống không có lí tưởng và mơ ước.

Bên cạnh đó, ở lứa tuổi HS lớp 8 (13 tuổi), hành vi của các em thường mang tính tự phát, tính cách mới được hình thành nên chưa ổn định vì đây là thời kì chuyển tiếp từ tuổi thơ ấu sang tuổi trưởng thành. Các nhà tâm lý học đã nghiên cứu và chỉ ra đặc điểm lứa tuổi của HS THCS nói chung và HS lớp 8 nói riêng là “thời kì quá độ”, “tuổi khủng hoảng”, “tuổi khó bảo”. Đây là giai đoạn HS có bước phát triển nhảy vọt về cả thể chất và tinh thần, tạo nên những khác biệt cơ bản. Tuy nhiên, kinh nghiệm sống còn ít, cùng với suy nghĩ chưa đủ chín khiến cho các em dễ có cách ứng xử và hành động chưa phù hợp trước những áp lực tiêu cực hay sự lôi kéo của bạn bè.

Ở trường, các em bị áp lực học tập, thi cử, thành tích nên dễ mệt mỏi, căng thẳng dẫn đến trạng thái nóng giận, hung hăng, thiếu sự nhường nhịn, khoan hòa. Mặt khác, do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan, phần lớn HS THCS ít được tham gia các chuyến dã ngoại, trải nghiệm thực tế cuộc sống để được hướng dẫn thực hành các kĩ năng xã hội cần thiết như giao tiếp và hợp tác hiệu quả, giải quyết mâu thuẫn, điều chỉnh và kiểm soát cảm xúc,... Những bài học về giá trị văn hóa nói chung chưa thực sự được chú trọng. Trong khi đó, việc hình thành các giá trị văn hoá của giai đoạn này lại có ý nghĩa rất quan trọng góp phần định hướng cho sự hình thành, phát triển nhân cách của các em.

### 2.4. Tổ chức dạy học môn Giáo dục công dân lớp 8 để giáo dục giá trị văn hóa cho học sinh

GD giá trị văn hóa chỉ thực sự hiệu quả khi chính bản thân HS được tham gia vào quá trình tìm kiếm, khám phá, trải nghiệm thực tế, trải nghiệm cảm xúc... dẫn đến thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi. Do đó, khi tích hợp GD giá trị văn hóa trong dạy học môn GDCD lớp 8, GV cần sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của HS như: Phương pháp thảo luận nhóm; Phương pháp đóng vai; Phương pháp nghiên cứu tình huống; Phương pháp trò chơi; Phương pháp nhóm; Phương pháp sơ đồ tư duy; Phương pháp dự án; Phương pháp động não; Phương pháp trải nghiệm/ thực hành. Một số lưu ý trong quá trình tổ chức dạy học môn GDCD lớp 8 để GD giá trị văn hóa cho HS:

- GV cần căn cứ vào mục tiêu GD, mục tiêu của từng chủ đề cũng như căn cứ vào đối tượng GD, môi trường GD để xác định các giá trị văn hóa cốt lõi.

- GV thiết kế hoạt động GD giá trị văn hóa trong bài giảng phải đảm bảo tính thực tiễn, mang tính thời sự, gần gũi và phù hợp với lứa tuổi HS nhằm tạo được sự quan tâm, hứng thú đối với người học.

- Khi tổ chức GD giá trị văn hóa cho HS thông qua môn GDCD, GV cần sử dụng các phương pháp dạy học



tích cực. Mỗi bài học cần có sự kết hợp đa dạng các hoạt động dựa trên sự tiếp cận tư duy đa trí tuệ và tiềm năng sáng tạo của mỗi HS. Tạo cơ hội để HS thể hiện các giá trị văn hóa trong các tình huống cụ thể.

Ví dụ: Chủ đề: *Tự hào truyền thống dân tộc Việt Nam*

**Hoạt động 1:** GV sử dụng phương pháp dạy học trực quan và thảo luận nhóm để hướng dẫn HS tìm hiểu các giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam. GV yêu cầu HS quan sát một số hình ảnh có chủ đề về những nét đẹp truyền thống của dân tộc Việt Nam như: Bánh chưng, bánh dày, áo dài, nghệ thuật múa rối nước, tục thờ cúng tổ tiên,... sau đó thảo luận câu hỏi:

- Những hình ảnh trên thể hiện nét đẹp truyền thống nào của dân tộc ta?

- Truyền thống dân tộc là gì? Em hãy kể tên một số truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam?

- Phân biệt sự khác nhau giữa “Truyền thống tốt đẹp” và “Phong tục lạc hậu”? Kể tên những phong tục lạc hậu (Hủ tục) vẫn còn tồn tại ở một số địa phương mà em biết?

Từ đó, HS quan sát hình ảnh, cùng thảo luận câu hỏi để liệt kê được các giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam; thấy được sự khác nhau giữa phong tục và hủ tục.

**Hoạt động 2:** GV sử dụng kỹ thuật “Khăn trải bàn” hướng dẫn HS tìm hiểu về một số biểu hiện của lòng tự hào về truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

GV đưa ra một vài đoạn thông tin (có nội dung về: Hoạt động văn hóa, nghệ thuật tại một số địa phương ở nước ta; Việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa và truyền thống dân tộc qua văn hóa nghệ thuật, ẩm thực và qua các hoạt động tâm linh của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài;...) yêu cầu HS nghiên cứu, làm việc nhóm theo kỹ thuật “khăn trải bàn” theo nội dung sau: *Lòng tự hào về truyền thống dân tộc được biểu hiện như thế nào?* Sau đó, từng nhóm sẽ cử đại diện lên trình bày kết quả thảo luận.

**Hoạt động 3:** GV sử dụng phương pháp bản đồ tư duy, phương pháp làm việc nhóm, phương pháp động não để hướng dẫn HS tìm hiểu về ý nghĩa của việc kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, trách nhiệm của HS đối với việc kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

GV hướng dẫn HS vẽ sơ đồ tư duy về ý nghĩa của việc kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc và trình bày sản phẩm trước lớp. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, GV sử dụng phương pháp động não yêu cầu HS chia

sẽ ý kiến về trách nhiệm của bản thân đối với việc kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

**Hoạt động 4:** Thực hành: GV sử dụng phương pháp nghiên cứu tình huống để giúp HS rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề về những phong tục, tập quán lạc hậu.

GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm giải quyết tình huống sau: *Anh A.Mùng là người dân tộc. Từ xưa tới nay, dân tộc anh vẫn có tập quán đốt rừng làm rẫy. Khi nhà nước có chính sách bảo vệ rừng, anh vẫn đốt rừng làm rẫy. Và anh cho rằng, đây là phong tục lâu đời rồi không thể thay đổi.*

Câu hỏi thảo luận: Em có đồng ý với ý kiến của anh A.Mùng không? Vì sao? Em sẽ làm gì nếu gặp trường hợp giống như anh A.Mùng?

Các nhóm HS thảo luận giải quyết tình huống.

**Hoạt động 5:** Vận dụng: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm, xây dựng dự án giới thiệu, quảng bá nét đẹp truyền thống ở địa phương: *Em hãy cùng các bạn thực hiện một dự án nhỏ tìm hiểu nguồn gốc và ý nghĩa của một truyền thống ở quê em và giới thiệu cho bạn bè cùng biết?*

GV yêu cầu HS thảo luận để xây dựng kế hoạch thực hiện dự án, đại diện các nhóm sẽ trình bày về kế hoạch. GV đánh giá kế hoạch của các nhóm và hướng dẫn HS thực hiện dự án trong khoảng thời gian từ 1 - 2 tuần, sau đó báo cáo kết quả trước lớp.

### 3. Kết luận

GD giá trị văn hóa cho HS phổ thông có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy hiệu quả GD những phẩm chất cốt lõi mà chương trình GD phổ thông tổng thể hướng tới. Việc GD giá trị văn hóa cho HS phổ thông nói chung và GD giá trị văn hóa trong dạy học môn GDCD lớp 8 nói riêng đạt hiệu quả tốt không chỉ mang lại thành tựu và đóng góp thiết thực cho GD mà còn tác động tới tất cả các ngành, lĩnh vực khác, góp phần quan trọng vào công cuộc phát triển đất nước hiện nay.

Tuy nhiên, GD giá trị văn hóa là một quá trình khó khăn, phức tạp, lâu dài, chịu tác động của nhiều yếu tố khác nhau, vì vậy, để có kết quả tốt, đòi hỏi sự tham gia, phối hợp của nhiều lực lượng khác nhau trong và ngoài nhà trường. Đồng thời, GV cần được trang bị những kiến thức chuyên sâu về GD giá trị văn hóa, và bản thân mỗi GV phải là một tấm gương biểu hiện các giá trị văn hoá trong nhà trường và trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Quốc hội, (14/6/2019), *Luật Giáo dục*, Luật số: 43/2019/QH14.
- [2] Nguyễn Thị Mỹ Lộc - Đinh Thị Kim Thoa - Trần Văn Tính - Vũ Phương Liên, (2010), *Giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống cho học sinh trung học phổ thông (Tài liệu dùng cho giáo viên trung học phổ thông)*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông môn Giáo dục công dân*.
- [4] Trần Ngọc Thêm, (1996), *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*, NXB Thành phố Hồ Chí Minh.
- [5] Nguyễn Thanh Bình, (2018), *Phát triển năng lực cốt lõi cho học sinh phổ thông theo tiếp cận giá trị và kỹ năng sống*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.

- [6] Trần Thị Lệ Thu - Trần Thị Cẩm Tú, *Xu hướng tiếp cận và mối quan hệ giữa giáo dục giá trị sống - Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông*, Tạp chí Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [7] David N. Aspin - Judith D. Chapman, (2007), *Values education and lifelong learning: principles, policies, programmes*, Dordrecht: Springer.
- [8] National Council Of Educational Research And Training, (2012), *Education for values in schools- A framework*, Sri Aurobindo Marg, New Delhi - 110016.

---

## EDUCATING CULTURAL VALUES FOR 8TH GRADE STUDENTS THROUGH CITIZEN EDUCATION SUBJECT

### Nguyen Thi Thu

The Vietnam National Institute of Educational Sciences  
52 Lieu Giai, Ba Dinh, Hanoi, Vietnam  
Email: nguyenthuthu.hnue@gmail.com

**ABSTRACT:** *The article aims to investigate the issue of cultural value education for 8th grade students through teaching citizen education subject. Some cultural values are taught in 8th grade education program such as: Patriotism, discipline, confidence, responsibility, cooperation, honesty, and creativity. From that, the author point out the need to educate cultural values for 8th grade students and some notes for teachers when educating the cultural values in teaching citizen education subject for 8th grade students.*

**KEYWORDS:** Cultural value; cultural value education; citizen education; 8th grade citizen education.